TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ	*Nam Định, ngày 23 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu không công nhận quan hệ cha - con
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:** Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Ông Trần Trọng Dần - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/DS ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc "Yêu cầu không côn nhận quan hệ cha cho con". Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 368/2024/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Họ và tên người yêu cầu:

Chị Vũ Thị Bích Th, sinh năm 1985.

Nơi thường trú: Xóm 12, xã H1, huyện H, tỉnh Nam Định

Căn cước công dân số: 036185001260, cấp ngày 24/7/2024

Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1984.

Nơi thường trú: Khu 22, thị trấn Y (Xóm 12, xã H2 cũ), huyện H, tỉnh Nam Định

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu: CH1(Chen, Thành N), sinh ngày 30/01/2024

Số định danh cá nhân: 036224005797

Người đại diện theo pháp luật: Chị Vũ Thị Bích Th, sinh năm 1985

Nơi thường trú: Xóm 12, xã H1, huyện H, tỉnh Nam Định

2. Anh: CH2, sinh năm 1976

Nơi thường trú: Số 48, đường Ngũ Giáp 2, cụm 032, phường L, khu P, thành phố C, Đài Loan

Hộ chiếu số: 362449550, cấp ngày 08/6/2023

Tại phiên họp: Các đương sự vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Theo đơn yêu cầu không công nhận quan hệ cha cho con, bản tự khai và quá trình tố tụng, chị Vũ Thị Bích Th và anh Nguyễn Văn Ch đều trình bày:

Chị Vũ Thị Bích Th và anh Nguyễn Văn Ch tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 25/10/2006 tại Uỷ ban nhân dân xã H2, huyện H. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, cuộc sống khó khăn nên ngày 29/11/2016 chị Th xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Ngày 10/7/2023 chị Th về nước làm thủ tục ly hôn anh Nguyễn Văn Ch, ngày 29/8/2023 Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định đã ban hành bản án số 228/2023/HNGĐ-ST ngày 29/8/2023 xử ly hôn chị Th và anh Ch. Trong thời gian lao động tại Đài Loan, chị Th có tình cảm và chung sống với anh CH2. Sau khi ly hôn anh Ch, đến ngày 07/11/2023 chị Th và anh CH2 đăng ký kết hôn tại UBND huyện H, tỉnh Nam Định. Khi đăng ký kết hôn chị Th đã mang thai con chung với anh CH2 được 7 tháng. Ngày 30/01/2024 chị Th sinh 1 cháu trai và đặt tên là CH1.

Ngày 30/10/2023 anh CH2 và chị Vũ Thị Bích Th làm xét nghiệm huyết thống trước sinh không xâm lấn tại Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền. Kết quả xác định: Người có mẫu ghi tên CH2 không được loại trừ là người bố sinh học của thai nhi có mẹ là người có mẫu ghi tên Vũ Thị Bích Th.

Ngày 20/5/2024 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đã ra Quyết định số 43/2024/QĐST-HNGĐ xác nhận anh CH2 (hộ chiếu số 362449550, cấp ngày 08/6/2023) là cha đẻ của cháu CH1, sinh ngày 30/01/2024 do chị Vũ Thị Bích Th sinh ra. Ngày 29/5/2024 UBND huyện H đã cấp giấy khai sinh cho cháu với tên là CH1.

Để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho cháu CH1 đúng quy định pháp luật, anh chị thống nhất đề nghị Tòa án xem xét: Xác định anh Nguyễn Văn Ch không phải là cha đẻ của cháu CH1; Chị Th và anh CH2 có quyền yêu cầu cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh giấy khai sinh, hộ tịch cho cháu CH1 theo quyết định của Tòa án.

*Quá trình giải quyết vụ án, anh CH2 có đơn xin giải quyết

vắng mặt và ủy quyền cho chị Vũ Thị Bích Th tham gia tố tụng tại Tòa án

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

- Về nội dung: Căn cứ kết quả xét nghiệm huyết thống trước sinh không xâm lấn tại Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền ngày 30/10/2023. Kết quả xác định: Người có mẫu ghi tên CH2 không được loại trừ là người bố sinh học của thai nhi có mẹ là người có mẫu ghi tên Vũ Thị Bích Th. Căn cứ Quyết định số 43/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xác nhận anh CH2 (hộ chiếu số 362449550, cấp ngày 08/6/2023) là cha đẻ của cháu CH1, sinh ngày 30/01/2024 do chị Vũ Thị Bích Th sinh ra. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Th và anh Ch: Không công nhận anh Nguyễn Văn Ch là cha đẻ của cháu CH1, sinh ngày 30/01/2024.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Đương sự được miễn lệ phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vũ Thị Bích Th, anh Nguyễn Văn Ch, anh CH2 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết vắng mặt chị Vũ Thị Bích Th, anh Nguyễn Văn Ch, anh CH2

[2] Về nội dung: Ngày 30/10/2023 Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền tiến hành xét nghiệm huyết thống trước sinh, kết luận: Người có mẫu ghi tên CH2 không được loại trừ là người bố sinh học của thai nhi có mẹ là người có mẫu ghi tên Vũ Thị Bích Th. Kết quả xét nghiệm huyết thống phù hợp với lời khai của chị Vũ Thị Bích Th, anh Nguyễn Văn Ch và CH2 về việc: Trong thời gian chưa ly hôn anh Ch và đang lao động tại Đài Loan, chị Th chung sống với anh CH2. Sau khi về nước ly hôn anh Ch, ngày 07/11/2023 chị Th và anh CH2 đã tự nguyện đăng ký kết hôn, lúc này chị Th đã mang thai con chung với anh CH2 được 7 tháng. Ngày 30/01/2024 chị Th sinh 1 cháu trai và đặt tên là CH1.

Nay để đảm bảo quyền lợi chính đáng của cháu cháu CH1, anh chị thống nhất đề nghị Tòa án xem xét: Xác định anh Nguyễn Văn Ch không phải là cha đẻ của cháu CH1; Chị Th và anh CH2 có quyền yêu cầu cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh giấy khai sinh, hộ tịch cho cháu CH1 theo quyết định của Tòa án. Xét yêu cầu của anh Ch, chị Th về việc không công nhận mối quan hệ cha con giữa anh Nguyễn Văn Ch và cháu CH1 là có cơ sở, nên cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, chị Th, anh Ch được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 367, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không công nhận mối quan hệ cha - con giữa anh Nguyễn Văn Ch (Sinh năm 1984; Nơi thường trú: Khu 22, thị trấn Y (Xóm 12, xã H2 cũ), huyện H, tỉnh Nam Định) và cháu CH1(CH1, sinh ngày 30/01/2024, số định danh cá nhân: 036224005797; Nơi thường trú: Xóm 12, xã H1, huyện H, tỉnh Nam Định).

2. Các đương sự phải đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thay đổi, cải chính thông tin giấy khai sinh, hộ tịch cho cháu CH1(CH1 theo quyết định của Tòa án và qui định của pháp luật.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Các đương sự không phải nộp.

4. Quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Bích Th, anh Nguyễn Văn Ch, anh CH2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Tiến Dũng